

Câu 9: Địa chỉ website nào sau đây là không hợp lệ:

- A. sgu.edu.vn
- B. daihocsaigon@edu.vn
- C. www.hochiminh.gov.vn
- D. haiphong.edu

Câu 10: Khi thấy tên miền trong địa chỉ website có .edu thì website đó thường thuộc về:

- A. Lĩnh vực chính phủ
- B. Lĩnh vực giáo dục
- C. Lĩnh vực cung cấp thông tin
- D. Thuộc về các tổ chức khác

Câu 11: Trong các thuật ngữ dưới đây, thuật ngữ nào KHÔNG chỉ dịch vụ Internet?

- A. WWW
- B. Chat
- C. E-mail
- D. TCP/IP (Transmission Control Protocol/Internet Protocol)

Câu 12: Trang chủ là gì?

- A. Là một trang web đầu tiên của Website
- B. Là tập hợp các trang web có liên quan đến nhau
- C. Là địa chỉ của Website
- D. Tất cả các câu trên đều đúng

Câu 13: Nhập tuoitre.com.vn tại thanh address của trình duyệt Web, dòng chữ này là:

- A. TCP/IP
- B. URL
- C. ISP
- D. ICP

Câu 14: Chương trình nào là phần mềm ác tính, có khả năng gây hại đến máy tính cao:

- A. Malware
- B. Spyware
- C. Phishing
- D. Adware

Câu 15: Phần mềm nào là trình duyệt Web

- | | | | | |
|------------|------------|----------------------|-----------|--------|
| 1. Opera | 2. Chrome | 3. Internet Explorer | 4. Safari | 5. IDM |
| 6. Firefox | 7. Android | 8. Yahoo | | |

- A. 12367
- B. 23567
- C. 2367
- D. 12346

Câu 16: Trong Internet Explorer, để lưu 1 hình ảnh hiển thị trong trang Web, ta chọn:

- A. Right click vào hình, chọn Save Picture As
- B. Right click vào hình, chọn Open
- C. Right click vào hình, chọn Print Picture
- D. Cả 3 đều sai

Câu 17: Trong Firefox, để lưu 1 hình ảnh hiển thị trong trang Web, ta chọn:

- A. Right click vào hình, chọn Save Image As
- B. Right click vào hình, chọn Open
- C. Right click vào hình, chọn Print Picture
- D. Cả 3 đều sai

Câu 18: Trong Internet Explorer, lưu lại toàn bộ nội dung trang Web hiện hành, ta chọn:

- A. Right click vào trang Web, chọn Save
- B. File / Save As ...
- C. File / Save ...
- D. Cả a, b, c đều đúng

Câu 19: Trong Firefox, để lưu lại toàn bộ nội dung trang Web hiện hành, ta chọn:

- A. Right click vào trang Web, chọn Save
- B. File / Save Page As ...
- C. File / Save ...
- D. Cả a, b, c đều đúng

Câu 20: Trong Internet Explorer, để nạp lại trang web hiện đang mở, ta thực hiện:

- A. Nhấn nút 
- B. Nhấn phím F5 trên bàn phím
- C. Nhấn Alt + V, sau đó nhấn R
- D. Tất cả đều đúng.

Câu 21: Trong Firefox, để nạp lại trang web hiện đang mở, ta thực hiện:

- A. Nhấn nút 
- B. Nhấn phím F5 trên bàn phím
- C. Nhấn Alt + V, sau đó nhấn R
- D. Tất cả đều đúng.

Câu 22: Phần History trong trình duyệt web dùng để:

- A. Liệt kê các địa chỉ email đã dùng.
- B. Liệt kê tên các trang web.
- C. Liệt kê các trang web đã dùng trong quá khứ.
- D. Liệt kê số người đã sử dụng mạng Internet.

Câu 23: Nút STOP trên Toolbar của trình duyệt web dùng để:

- A. Trở về trang web trước đó
- B. Trở về website trước đó
- C. Ngưng việc truy cập một web site nào đó
- D. Rời khỏi Internet

Câu 24: Để xem một trang Web, ta gõ địa chỉ của trang Web đó vào:

- A. Thanh công cụ chuẩn của trình duyệt
- B. Thanh liên kết của trình duyệt
- C. Thanh địa chỉ của trình duyệt
- D. Thanh trạng thái của trình duyệt

Câu 25: Để lưu lại địa chỉ web ưa thích, sử dụng tính năng nào của Internet Explorer?

- A. Favorites / Add to Favorites
- B. File / Save
- C. Tool / Manage Addon
- D. Tất cả đều sai.

Câu 26: Để lưu lại địa chỉ web ưa thích, sử dụng tính năng nào của Internet Explorer?

- A. Favorites / Add to Favorites
- B. File / Save
- C. Bookmarks / Bookmark This Page
- D. Tất cả đều sai.

Câu 27: Mở một lúc nhiều tab trong 1 cửa sổ trình duyệt Internet Explorer, ta thực hiện lệnh:

- A. File / Open
- B. File / New Tab
- C. Ctrl + T
- D. Cả B và C đều được

Câu 28: Để mở một lúc nhiều tab trong 1 cửa sổ trình duyệt Firefox, ta thực hiện lệnh:

- A. File / Open
- B. File / New Window
- C. Ctrl + T
- D. Cả B và C đều được

Câu 29: Trong trình duyệt web Internet Explorer, nút Home trên cửa sổ trình duyệt dùng để:

- A. Đưa bạn đến với trang khởi động mặc định của trình duyệt
- B. Đưa bạn về trang chủ của website mà bạn đang xem
- C. Đưa bạn về trang trắng không có nội dung
- D. Đưa bạn trở về trang web có địa chỉ <http://www.google.com.vn>

Câu 30: Trong trình duyệt web Firefox, nút Home trên cửa sổ trình duyệt dùng để:

- A. Đưa bạn đến với trang khởi động mặc định của trình duyệt
- B. Đưa bạn về trang chủ của website mà bạn đang xem
- C. Đưa bạn về trang trắng không có nội dung
- D. Đưa bạn trở về trang web có địa chỉ <http://www.google.com.vn>

Câu 31: Các website hỗ trợ chức năng tìm kiếm thông tin?

1. Cốc cốc 2. Google 3. MSN 4. App Store 5. Yahoo

- A. 1235
- B. 1234
- C. 2345
- D. 1245

Câu 32: Để tìm kiếm chính xác 1 cụm từ nào đó trên Internet, ta đặt cụm từ đó vào:

- A. Hai dấu ngoặc B. (X) Hai dấu “ ”
- C. Hai chữ AND D. Hai chữ OR

Câu 33: www.google.com.vn là một website dùng để:

- A. Tìm kiếm thông tin
- B. Tạo trang web
- C. Gửi mail, nhận mail
- D. 3 câu trên đều đúng

Câu 34: Trang web nào cho phép đọc hay gửi thư điện tử:

- A. www.edu.net.vn
- B. mail.google.com
- C. www.mail.com
- D. www.email.com

Câu 35: Ưu điểm của hệ thống thư điện tử là:

- A. Có thể gửi cho nhiều người cùng lúc, tiết kiệm thời gian và chi phí
- B. Độ bảo mật cao, có thể nhận thư điện tử mà không cần kết nối internet
- C. Không bị thất lạc, có thể gửi kèm nhiều loại tài liệu với dung lượng không hạn chế
- D. Tất cả đều đúng

Câu 36: E-mail được viết tắt là:

- A. Easy – Mail
- B. Electronic – Mail
- C. Enter -Mail
- D. Engine – Mail

Câu 37: Sau khi đăng nhập vào tài khoản mail, thấy dòng chữ Inbox(8) nghĩa là:

- A. Vừa nhận được 8 thư
- B. Có 8 thư chưa xem
- C. Có 8 thư đã gửi
- D. Cả 3 đều sai

Câu 38: Trong hộp thư điện tử, Folder (thư mục) Sent là nơi chứa:

- A. Thư nháp
- B. Thư đã gửi
- C. Thư bị sai địa chỉ
- D. Cả 3 đều sai

Câu 39: Để tạo 1 hộp thư gmail mới ta chọn:

- A. Sign Up
- B. Sign In
- C. Create mail
- D. Create account

Câu 40: Để đăng nhập vào hộp thư mail, ta chọn:

- A. Check In
- B. Sign In
- C. Join In
- D. Cả a, b, c đều sai

Câu 41: Trong lúc check mail, để thoát khỏi hộp thư mail, ta chọn:

- A. Exit
- B. Return Up
- C. Sign Out
- D. Go Out

Câu 42: Khi gửi mail cho nhiều người, ta gõ địa chỉ vào:

- A. Cc
- B. Bcc
- C. Add
- D. Cả a, b đều đúng

Câu 43: Khi gửi mail cho nhiều người nhưng không muốn họ nhìn thấy địa chỉ của nhau, ta gõ địa chỉ vào:

- A. Cc
- B. Bcc
- C. Subject
- D. Cả a, b đều đúng

Câu 44: Trong hộp thư mail, muốn muốn soạn mới 1 thư, ta chọn:

- A. Compose
- B. Check mail
- C. Attach
- D. Reply